

**KẾ HOẠCH**  
**Chuyển đổi số huyện Ia H'Drai năm 2025**

Căn cứ kế hoạch số 4664/KH-UBND, ngày 25 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Kon Tum năm 2025; Công văn số 64/STTTT-BCVT&CNTT, ngày 17 tháng 01 năm 2025 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc triển khai Quyết định, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về Chuyển đổi số. Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn huyện Ia H'Drai năm 2025, với các nội dung cụ thể như sau:

**PHẦN I**  
**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2024**

Trên cơ sở Kế hoạch chuyển đổi số của tỉnh Kon Tum năm 2025 và Kế hoạch Chuyển đổi số của huyện Ia H'Drai năm 2024, Ủy ban nhân dân huyện, Ban Chỉ đạo chuyển đổi số huyện đã thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt công tác chuyển đổi số trên địa bàn, qua đó công tác chuyển đổi số đã đạt nhiều kết quả quan trọng, cụ thể: Công tác nhận thức số được thực hiện có hiệu quả; thể chế số được thực hiện kịp thời, đầy đủ; Hạ tầng số được quan tâm đầu tư, ngày càng đáp ứng nhiệm vụ được giao; nhân lực số dần đáp ứng được yêu cầu trong tình hình mới; kinh phí cho công tác chuyển đổi số được quan tâm, bố trí tăng dần qua các năm; hoạt động của chính quyền số ngày càng đi vào chiều sâu, các dịch vụ công trực tuyến được đẩy mạnh, đem lại hiệu quả thiết thực, từng bước xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, phục vụ ngày càng tốt hơn cho người dân và doanh nghiệp.

*(Chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo)*

**PHẦN II**  
**NỘI DUNG KẾ HOẠCH NĂM 2025**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:**

**1. Mục đích:**

- Xác định nội dung cụ thể và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số cần ưu tiên triển khai trong năm 2025 trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế của huyện Ia H'Drai.

- Phân công cụ thể cho từng đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện từng nhiệm vụ; có mục tiêu, định lượng, có thời hạn hoàn thành; phát huy vai trò,

trách nhiệm của người đứng đầu; làm cơ sở hướng đến hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong chuyển đổi số của huyện.

## **2. Yêu cầu:**

- Quá trình chuyển đổi số phải gắn kết đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp triển khai thực hiện Đề án 06, xây dựng đô thị thông minh, nông thôn mới và cải cách hành chính trên địa bàn huyện góp phần cải thiện mạnh mẽ chỉ số chuyển đổi số (DTI) của huyện.

- Người đứng đầu đơn vị, địa phương phải chủ động, tích cực, có giải pháp và quyết tâm thực hiện các nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch.

- Thường xuyên giám sát, kiểm tra, đánh giá mức độ, hiệu quả của chuyển đổi số tại đơn vị, địa phương để có giải pháp thúc đẩy kịp thời.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền đến mọi người dân, doanh nghiệp để tạo đồng thuận, thống nhất cao.

## **II. MỤC TIÊU CHUNG:**

### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo:**

- 100% thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số năm 2025 đảm bảo các chỉ tiêu đề ra tại Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy<sup>(1)</sup>, Kế hoạch này và các văn bản có liên quan.

- 100% các cơ quan, đơn vị xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số năm 2025; Kế hoạch hưởng ứng Ngày chuyển đổi số quốc gia trong phạm vi, địa bàn quản lý của huyện và tổ chức triển khai các hoạt động thiết thực, hiệu quả, đảm bảo các chỉ tiêu đặt ra.

- 100% thủ trưởng các đơn vị, địa phương tiên phong về ứng dụng và sử dụng thành thạo công nghệ trong công việc, nhằm góp phần tạo được động lực cho đội ngũ chuyển đổi cách làm việc theo xu hướng thời đại; đồng thời tạo điều kiện cho cán bộ, công chức tham gia đầy đủ các khóa đào tạo nâng cao nhận thức số, chia sẻ thông tin về công nghệ mới nhất để giúp cán bộ luôn cập nhật và hòa nhập với văn hóa đổi mới số.

**2. Công tác kiểm tra, giám sát:** 100% đơn vị, địa phương định kỳ hàng quý tổ chức kiểm tra, đánh giá công tác chuyển đổi số theo chức năng, nhiệm vụ; đảm bảo triển khai có hiệu quả, đúng tiến độ các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

## **III. CHỈ TIÊU CỤ THỂ:**

### **1. Về hạ tầng số:**

- 100% các thôn đã có điện lưới quốc gia được phủ sóng di động 4G; trung tâm huyện được phủ sóng di động 5G.

---

<sup>(1)</sup> Về chuyển đổi số tỉnh Kon Tum đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- 100% số hộ gia đình có khả năng tiếp cận dịch vụ Internet cáp quang băng rộng (*khi có nhu cầu*).

## **2. Về Nhân lực số:**

- 100% các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã phân công đầu mối thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, Tổ công nghệ số cộng đồng được đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng công tác chuyển đổi số và an toàn an ninh thông tin mạng.

- 100% Tổ công nghệ số cộng đồng thường xuyên tổ chức các hoạt động hướng dẫn người dân tiếp cận, sử dụng các ứng dụng CNTT nhằm thúc đẩy mạnh mẽ công tác chuyển đổi số<sup>(2)</sup>.

## **3. Về chính quyền số:**

- Thủ tục hành chính có đủ điều kiện được cung cấp dưới dạng dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt 95% và được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau (*bao gồm thiết bị di động*).

- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình đạt tối thiểu 70%.

- Tỷ lệ người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thông qua định danh điện tử VNeID đạt 100%.

- Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử đạt 100%.

- Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính đạt 95% trở lên.

- 100% dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện được tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- 100% văn bản (*trừ văn bản mật*) trao đổi giữa các cơ quan được thực hiện dưới dạng điện tử, ký số theo quy định.

- Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*) tại cấp huyện đạt 100%; cấp xã đạt 100%.

## **4. Về kinh tế số:**

---

<sup>(2)</sup> Hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến; Hướng dẫn thanh toán không dùng tiền mặt; Hướng dẫn mua bán trên sàn thương mại điện tử Việt Nam; Hướng dẫn bảo vệ bản thân và gia đình trên môi trường mạng; Hướng dẫn tìm kiếm thông tin hiệu quả trên Internet; Hướng dẫn, hỗ trợ cài đặt phần mềm VNeID và kích hoạt tài khoản định danh điện tử,...

- Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử trong lĩnh vực thương mại đạt trên 80%.

- Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt trên 50%.

- 80% cơ sở cung cấp dịch vụ ăn uống, bán lẻ hàng hóa tại các trung tâm thương mại, cửa hàng bán lẻ hàng tiêu dùng thuộc diện triển khai theo kế hoạch năm của ngành thuế phải triển khai giải pháp hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền để chống thất thu thuế, thất thu ngân sách.

### **5. Về xã hội số:**

- Tỷ lệ dân số trưởng thành được cấp chứng thư chữ ký số, chứng thư chữ ký điện tử đạt trên 40%.

- Tỷ lệ triển khai học bạ số đối với học sinh và bảng điểm số đối với học sinh đạt 100%. Tỷ lệ các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn huyện triển khai thanh toán học phí không dùng tiền mặt đạt tỷ lệ 100%.

- Tỷ lệ các bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh triển khai Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID đạt 100%.

**6. Về dữ liệu số:** Tích cực triển khai, khai thác có hiệu quả các Hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai.

### **7. Về an toàn an ninh thông tin:**

- Tỷ lệ phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước đạt 100%.

- Tỷ lệ triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ của các cơ quan nhà nước đạt 100%.

- Tỷ lệ các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai giải pháp sẵn sàng phục hồi nhanh hoạt động của hệ thống thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp khi gặp sự cố, đưa hoạt động trở lại bình thường trong vòng 24 tiếng hoặc theo yêu cầu nghiệp vụ đạt 100%.

## **IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM:**

### **1. Thể chế, chính sách số:**

**a)** Ban hành văn bản triển khai Đề án chuyển đổi số Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2025 và giai đoạn 2026-2030.

- *Cơ quan chủ trì:* Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân các xã.

- *Thời gian hoàn thành:* Quý I năm 2025.

**b)** Ban hành: (1) Kế hoạch chuyển đổi số ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn năm 2025, định hướng năm 2030. (2) Kế hoạch, Chương trình thúc đẩy chuyển đổi số tại Hợp tác xã, Doanh nghiệp nông nghiệp trên địa bàn huyện.

- *Cơ quan chủ trì:* Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- *Cơ quan phối hợp*: Hội Nông dân; các cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân các xã.

- *Thời gian hoàn thành*: Quý I năm 2025.

c) Ban hành văn bản triển khai các giải pháp thúc đẩy hiệu quả cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên địa bàn huyện.

- *Cơ quan chủ trì*: Văn phòng HĐND và UBND huyện.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân các xã.

- *Thời gian hoàn thành*: Quý I năm 2025.

d) Tham mưu ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc đến năm 2030”.

- *Cơ quan chủ trì*: Văn phòng HĐND và UBND huyện.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân các xã.

- *Thời gian hoàn thành*: Năm 2025.

e) Tham mưu Báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 18-02-2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Kon Tum đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- *Cơ quan chủ trì*: Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã.

- *Thời gian hoàn thành*: Trước 10 tháng 02 năm 2025.

f) Ban hành văn bản nhắc nhở, chấn chỉnh quản lý chi cho chuyển đổi số.

- *Cơ quan chủ trì*: Phòng Tài chính - Kế hoạch.

- *Cơ quan phối hợp*: Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- *Thời gian hoàn thành*: Tháng 4 năm 2025.

## **2. Hạ tầng số:**

a) Triển khai đo chất lượng mạng viễn thông di động; lập danh sách các điểm, khu vực mà mạng viễn thông di động chưa đạt 40 Mbps; yêu cầu doanh nghiệp viễn thông đảm bảo tốc độ mạng viễn thông di động.

- *Cơ quan chủ trì*: Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị liên quan; các doanh nghiệp viễn thông; Ủy ban nhân dân các xã.

- *Thời gian hoàn thành*: Thường xuyên.

b) Phối hợp triển khai Hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông tại các xã.

- *Cơ quan chủ trì*: Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- *Cơ quan phối hợp*: Các doanh nghiệp viễn thông, Ủy ban nhân dân các xã.
- *Thời gian hoàn thành*: Năm 2025.

c) Triển khai hệ thống Wifi công cộng đến các khu sinh hoạt cộng đồng của thôn.

- *Cơ quan chủ trì*: Ủy ban nhân dân các xã.
- *Cơ quan phối hợp*: Các doanh nghiệp viễn thông.
- *Thời gian hoàn thành*: Năm 2025.

### 3. Nhân lực số:

a) Tham gia: (1) Các lớp bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho lãnh đạo, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương; (2) Hội nghị tập huấn nâng cao năng lực truyền thông cho Lãnh đạo cơ quan báo chí địa phương; cán bộ làm công tác truyền thông, Tổ công nghệ số cộng đồng; (3) Bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, ưu tiên hình thức bồi dưỡng, tập huấn trực tuyến; (4) Hướng dẫn Người dân các kỹ năng ứng dụng các nền tảng số và an toàn thông tin.

- *Cơ quan chủ trì*: Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị; Công an huyện; Huyện đoàn; Ủy ban nhân dân các xã; Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông; Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06.

- *Thời gian hoàn thành*: Năm 2025.

*\* Các địa phương, xây dựng Kế hoạch, tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý (ngoài thành phần Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức).*

b) Triển khai tập huấn kỹ năng số, an toàn thông tin trên môi trường mạng cho học sinh các Trường THCS, THPT, DTNT.

- *Cơ quan chủ trì*: Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- *Thời gian hoàn thành*: Năm 2025.

### 4. Nhận thức số:

a) Thực hiện thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số; phát hiện, tôn vinh, phổ biến các câu chuyện, bài học, mô hình chuyển đổi số thành công qua các kênh truyền thông.

- Chuyên mục Chuyển đổi số (*tần suất cập nhật 1 tuần/1 lần*).

+ *Thực hiện*: Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông huyện.

- Trang thông tin điện tử của huyện, xã (*tối thiểu 20 tin, bài về Chuyển đổi số trong năm*).

+ *Thực hiện*: Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông huyện; UBND các xã.

- Trang thông tin điện tử: Số lượng tin, bài về Chuyển đổi số trong năm đạt: 20 tin/bài/năm.

+ *Thực hiện*: Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông huyện; UBND các xã.

- Hệ thống thông tin cơ sở của huyện, xã (*tần suất 1 tuần/1 lần*).

+ *Thực hiện*: Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông huyện; Ủy ban nhân dân các xã.

**b)** Tuyên truyền, hướng dẫn chuyển đổi số và sử dụng cơ sở dữ liệu dân cư theo Đề án 06.

- *Cơ quan chủ trì*: Phòng Giáo dục và Đào tạo; Công an huyện.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân các xã; Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06.

- *Thời gian hoàn thành*: Năm 2025.

**c)** Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày chuyển đổi số quốc gia 10/10.

- *Cơ quan chủ trì*: Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân các xã; các Trường học; Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06.

- *Thời gian hoàn thành*: Tháng 10 năm 2025.

## **5. Nền tảng số:**

**a)** Triển khai (*thuê dịch vụ công nghệ thông tin*) phần mềm Trung tâm điều hành giáo dục; phần mềm học tập trực tuyến; phần mềm học bạ số.

- *Cơ quan chủ trì*: Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã.

- *Thời gian hoàn thành*: Năm 2025 và các năm tiếp theo.

**b)** Phối hợp triển khai nâng cấp (*Chuyển từ hệ thống vật lý lên đám mây*), hoàn thiện, duy trì hệ thống CSDL đất đai nhằm đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý đất đai.

- *Cơ quan chủ trì*: Phòng Tài nguyên và Môi trường.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian hoàn thành*: Năm 2025.

**c)** Phối hợp xây dựng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu môi trường tỉnh Kon Tum.

- *Cơ quan chủ trì*: Phòng Tài nguyên và Môi trường.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân các xã.

- *Thời gian hoàn thành*: Năm 2025-2026.

**d)** Phối hợp triển khai Hệ thống Quản lý hồ sơ lưu trữ điện tử tỉnh Kon Tum.

- *Cơ quan chủ trì:* Phòng Nội vụ.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân các xã.

- *Thời gian hoàn thành:* Năm 2025.

**e)** Phối hợp xây dựng phần mềm Cơ sở dữ liệu số hóa bảo tàng, di sản văn hóa, hệ thống tích lịch sử trên địa bàn tỉnh; phần mềm cơ sở dữ liệu ngành Văn hóa, Thể thao, Du lịch tỉnh Kon Tum.

- *Cơ quan chủ trì:* Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân các xã.

- *Thời gian hoàn thành:* Năm 2025 và các năm tiếp theo.

**f)** Phối hợp xây dựng phần mềm Quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh.

- *Cơ quan chủ trì:* Phòng Nội vụ.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân các xã.

- *Thời gian hoàn thành:* Năm 2025 và các năm tiếp theo.

## **6. Dữ liệu số:**

**a)** Phối hợp: (1) Rà soát, cập nhật CSDL dùng chung, CSDL mở (*ban hành kèm theo Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 27/10/2023*); (2) Triển khai dữ liệu mở để các đơn vị, doanh nghiệp, trường học nghiên cứu, sử dụng tạo ra sản phẩm mới.

- *Cơ quan chủ trì:* Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân các xã.

- *Thời gian hoàn thành:* Năm 2025.

**b)** Phối hợp số hóa, cung cấp dữ liệu phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trực tuyến và dựa trên dữ liệu theo Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 20/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

- *Cơ quan chủ trì:* Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Văn phòng HĐND và UBND huyện; Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- *Thời gian hoàn thành:* Năm 2025 và các năm tiếp theo.

**c)** Số hóa các tài liệu của ngành, địa phương.

- *Cơ quan chủ trì:* Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Phòng Nội vụ; Phòng Tài chính - Kế hoạch; Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- *Thời gian hoàn thành:* Năm 2025 và các năm tiếp theo.

**d)** Định kỳ phối hợp cung cấp thông tin, cập nhật biến động dữ liệu đối với cơ sở dữ liệu quốc gia theo Nghị định số 47/2024/NĐ-CP ngày 09/5/2024 của Chính phủ.

- *Cơ quan chủ trì:* Các đơn vị liên quan đến cơ sở dữ liệu quốc gia theo Phụ lục của Nghị định số 47/2024/NĐ-CP ngày 09/5/2024 của Chính phủ.

- *Cơ quan phối hợp:* Văn phòng HĐND và UBND huyện; Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- *Thời gian triển khai:* Thường xuyên (*theo hướng dẫn của Bộ, ngành chủ quản cơ sở dữ liệu quốc gia*).

**e)** Số hóa dữ liệu thông tin lý lịch tư pháp

- *Cơ quan chủ trì:* Phòng Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp:* Tòa án nhân dân huyện; Viện kiểm sát nhân dân huyện; Thi hành án dân sự huyện; Công an huyện.

- *Thời gian hoàn thành:* Năm 2025 và các năm tiếp theo.

**f)** Phối hợp triển khai Kết nối, khai thác và sử dụng ngay các dịch vụ dữ liệu đã sẵn sàng cung cấp trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP).

- *Cơ quan chủ trì:* Văn phòng HĐND và UBND huyện; Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân các xã.

- *Thời gian triển khai:* Quý I năm 2025.

## **7. An toàn thông tin mạng:**

**a)** Tham gia: (1) Rà soát, triển khai 100% Trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước được đánh giá và gán nhãn tín nhiệm mạng (*hoàn thành tháng 7/2025*); (2) Diễn tập ứng cứu sự cố ATTT cho đội ngũ (*chuyên trách/kiêm nhiệm*) ATTT trên địa bàn tỉnh (*hoàn thành tháng 11/2025*).

- *Cơ quan chủ trì:* Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- *Cơ quan phối hợp:* Công an huyện; Các cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân các xã.

**b)** Triển khai: (1) Bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ cho các hệ thống thông tin, 100% hệ thống thông tin được triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo Hồ sơ đề xuất cấp độ đã được phê duyệt; (2) Mỗi người dân được hướng dẫn, phổ cập kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin mạng ở mức cơ bản.

- *Cơ quan chủ trì:* Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- *Cơ quan phối hợp:* Công an huyện; Huyện đoàn; Các cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân các xã; Tổ Công nghệ số cộng đồng.

- *Thời gian hoàn thành:* Năm 2025.

## **8. Chính quyền số:**

a) Cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Phổ cập dịch vụ công trực tuyến toàn trình tới mọi người dân, doanh nghiệp theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Văn bản số 4338/BTTTT-CĐSQG ngày 14/10/2024 về Khung triển khai dịch vụ công trực tuyến<sup>(3)</sup>.

b) Quản trị, điều hành thông qua sử dụng các nền tảng số, dữ liệu số. Tổ chức triển khai Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 20/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch hành động chuyển đổi số hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trực tuyến và dựa trên dữ liệu giai đoạn 2024 - 2025, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai Quyết định số 1012/QĐ-TTg<sup>(4)</sup>:

\* *Thực hiện*: Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND huyện và Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; Ủy ban nhân dân các xã.

\* *Thời gian triển khai*: Năm 2025 và các năm tiếp theo.

c) Phối hợp triển khai Ứng dụng công nghệ mới (*trợ lý ảo...*) hình thành công cụ hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức trong tham mưu, giải quyết công việc: Triển khai Nền tảng trợ lý ảo hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức; Nền tảng trợ lý ảo hỗ trợ rà soát văn bản QPPL.

- *Cơ quan chủ trì*: Phòng Giáo dục và Đào tạo; Phòng Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân các xã.

- *Thời gian triển khai*: Năm 2025 và các năm tiếp theo.

## **9. Kinh tế số:**

a) Đo lường kinh tế số hàng năm theo hướng dẫn của Tổng Cục Thống kê.

- *Cơ quan chủ trì*: Chi Cục thống kê.

---

<sup>(3)</sup> Cụ thể: Ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành, cơ chế, chính sách để đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến; Nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính đáp ứng quy định pháp luật; Triển khai các ứng dụng số cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên thiết bị di động; Số hóa, tạo lập kho dữ liệu hồ sơ thủ tục hành chính; kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân; Ban hành Kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên môn về dịch vụ công trực tuyến cho cán bộ, công chức, viên chức để bảo đảm phục vụ hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến; Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, kỹ năng số sử dụng dịch vụ công trực tuyến cho người dân; Triển khai các giải pháp để người dân có thể giám sát việc xử lý hồ sơ, giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan nhà nước, bảo đảm tối thiểu một trong ba phương thức trao đổi thông tin, trạng thái về hồ sơ điện tử giữa người dân gồm: email, SMS và thông báo trên Cổng thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. Nghiên cứu bổ sung phương thức trao đổi thông tin, trạng thái hồ sơ qua các ứng dụng OTT (như Zalo).

<sup>(4)</sup> Đảm bảo: Xây dựng, hình thành, thu thập, tổng hợp các nhóm chỉ số về kinh tế - xã hội phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành hằng ngày, hằng tháng; nhóm chỉ số theo dõi nhiệm vụ thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm; nhóm chỉ số theo dõi tiến độ thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, dự án trọng điểm quốc gia; nhóm chỉ số phục vụ chỉ đạo, điều hành các tình huống khẩn cấp, cấp bách trên địa bàn huyện. Các thông tin, dữ liệu của địa phương được tích hợp, kết nối, chia sẻ với các hệ thống thông tin của Trung ương Đảng, Quốc hội. Nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao được theo dõi, giám sát, đánh giá bằng dữ liệu số. Xây dựng các kịch bản điều hành trực tuyến về phòng thủ dân sự; ứng phó sự cố, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy; phòng, chống dịch bệnh khẩn cấp).

- *Cơ quan phối hợp*: Phòng Tài chính - Kế hoạch; Phòng Giáo dục và Đào tạo; Các cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân các xã.

- *Thời gian hoàn thành*: Năm 2025.

**b)** Phối hợp trong việc Phát triển kinh tế số lĩnh vực ưu tiên, đột phá: nông nghiệp công nghệ cao; du lịch thông minh.

- *Cơ quan chủ trì*: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- *Cơ quan phối hợp*: Phòng Tài chính - Kế hoạch; Chi Cục Thống kê; các đơn vị, doanh nghiệp có liên quan.

- *Thời gian triển khai*: Năm 2025.

**c)** Thúc đẩy chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- *Cơ quan chủ trì*: Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- *Cơ quan phối hợp*: Phòng Tài chính - Kế hoạch; Các doanh nghiệp viễn thông; Ủy ban nhân dân các xã; Tổ công nghệ số cộng đồng.

- *Thời gian hoàn thành*: Năm 2025.

**d)** Triển khai: (1) Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực khoa học và công nghệ; (2) Hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp số hóa, tự động hóa và quản trị số nhằm nâng cao năng lực sản xuất và sức cạnh tranh sản phẩm, giảm phát thải.

- *Cơ quan chủ trì*: Phòng Kinh tế và Hạ tầng.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị liên quan; Ủy ban nhân dân các xã.

- *Thời gian hoàn thành*: Năm 2025.

**e)** Thúc đẩy triển khai hóa đơn điện tử, hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền của doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh về cơ quan thuế.

- *Cơ quan chủ trì*: Chi Cục Thuế.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân các xã.

- *Thời gian hoàn thành*: Thường xuyên.

## **10. Xã hội số:**

**a)** Triển khai mỗi người dân trưởng thành có một danh tính số, tài khoản số, có một chữ ký số cá nhân để sử dụng dịch vụ công trực tuyến, các dịch vụ, tiện ích số.

- *Cơ quan chủ trì*: Công an huyện; Văn phòng HĐND và UBND huyện; Phòng Giáo dục và Đào tạo..

- *Cơ quan phối hợp*: Các đơn vị cung cấp chữ ký số công cộng; Các cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân các xã.

- *Thời gian triển khai*: Năm 2025 và các năm tiếp theo.

**b)** Triển khai mỗi hộ kinh doanh, mỗi người dân trưởng thành có một tài khoản thanh toán điện tử.

- *Cơ quan chủ trì:* Phòng Giáo dục và Đào tạo.
- *Cơ quan phối hợp:* Các Ngân hàng, tổ chức tín dụng; các doanh nghiệp viễn thông; Các cơ quan, đơn vị; Tổ công nghệ số cộng đồng.
- *Thời gian triển khai:* Năm 2025 và các năm tiếp theo.

c) Triển khai trường học số, ưu tiên trong công tác quản lý, quản trị nhà trường; công tác giảng dạy và học tập; ứng dụng hồ sơ học bạ điện tử; thanh toán không dùng tiền mặt.

- *Cơ quan chủ trì:* Phòng Giáo dục và Đào tạo.
- *Cơ quan phối hợp:* Các trường học; Các cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân các xã.
- *Thời gian triển khai:* Năm 2025 và các năm tiếp theo.

d) Triển khai bệnh viện số, ưu tiên phục vụ công tác quản lý hành chính tại bệnh viện; hỗ trợ công tác khám, chữa bệnh tại chỗ và từ xa; triển khai và sử dụng hồ sơ bệnh án điện tử, tiến tới không sử dụng bệnh án giấy; thanh toán viện phí không dùng tiền mặt.

- *Cơ quan chủ trì:* Trung tâm Y tế huyện; Văn phòng HĐND và UBND huyện.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- *Thời gian triển khai:* Năm 2025 và các năm tiếp theo.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

### 1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương theo chức năng nhiệm vụ:

- Tổ chức quán triệt và xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu đã được phân công. **Hoàn thành trong tháng 02 năm 2025.**

- Trên cơ sở nội dung Kế hoạch đã được phê duyệt, xây dựng dự toán kinh phí đảm bảo triển khai hiệu quả nhiệm vụ được giao, gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định tham mưu Ủy ban nhân dân huyện bố trí kinh phí thực hiện đúng quy định; đồng thời chủ động huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ.

- Bố trí tối thiểu 01% tổng chi thường xuyên của từng cấp ngân sách (*huyện, xã*) để triển khai thực hiện các hoạt động, chương trình, đề án, nhiệm vụ phục vụ chuyển đổi số, xây dựng đô thị thông minh (*trong đó đảm bảo 10% chi phí đầu tư cho an toàn, an ninh mạng*) của cơ quan, đơn vị, cấp mình theo quy định tại Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Chú trọng trang bị máy vi tính cho cán bộ, công chức, viên chức phục vụ làm việc (*thay thế số máy tính đã xuống cấp, cấu hình thấp, hết khấu hao tài sản*).

- Định kỳ hằng quý (*trước ngày 20 tháng cuối của quý*), 6 tháng (*trước ngày 20 tháng 6 năm 2025*) và năm (*trước ngày 15 tháng 12 năm 2025*) báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Giáo dục và Đào tạo*) để tổng hợp, theo dõi.

## **2. Phòng Giáo dục và Đào tạo:**

- Là cơ quan thường trực, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá, tổng hợp tình hình triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ tại Kế hoạch này; chủ động cập nhật các khó khăn, vướng mắc có khả năng ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ thực hiện Kế hoạch; trên cơ sở đó, phối hợp với các đơn vị, địa phương nghiên cứu phương án tháo gỡ và báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị, địa phương liên quan tiếp tục rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu, giải pháp thực hiện cụ thể trong Kế hoạch nhằm thúc đẩy nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn huyện.

- Định kỳ, đột xuất tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số huyện, Sở Thông tin và Truyền thông kết quả triển khai thực hiện theo quy định.

## **3. Văn phòng HĐND và UBND huyện:**

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục quản lý, vận hành có hiệu quả các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh để góp phần phát triển Chính quyền số, chuyển đổi số của huyện.

## **4. Phòng Tài chính - Kế hoạch:**

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách của địa phương, trên cơ sở đề xuất dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân huyện xem xét, bố trí thực hiện theo quy định.

## **5. Phòng Nội vụ:**

Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện các giải pháp kết hợp chặt chẽ việc triển khai Kế hoạch này với các chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của huyện.

## **6. Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông huyện:**

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về các nội dung và kết quả triển khai Kế hoạch chuyển đổi số của huyện.

## **7. Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn huyện:**

Phối hợp với các địa phương, đơn vị đề xuất thí điểm các giải pháp, công nghệ mới, mô hình mới, nền tảng ứng dụng cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện. Tham gia hỗ trợ các doanh nghiệp ngành nghề khác, người dân và khách hàng trong chuyển đổi số, ứng dụng các nền tảng số, đảm bảo an toàn trên không gian số.

***Lưu ý:** Trường hợp sau sắp xếp tổ chức bộ máy tên gọi, nhiệm vụ của đơn vị có thay đổi thì thực hiện theo tên gọi, nhiệm vụ của đơn vị mới sau sắp xếp.*

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số năm 2025 trên địa bàn huyện Ia H'Drai, yêu cầu các phòng ban chuyên môn thuộc huyện, Ủy ban nhân dân các xã, các cơ

quan, đơn vị liên quan và đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức - chính trị xã hội huyện thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Giáo dục và Đào tạo) để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Sở Thông tin và Truyền thông (b/c);
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện;
- Các tổ chức chính trị - xã hội huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã;
- Các doanh nghiệp viển thông trên địa bàn huyện;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tiến Dũng**